

Kon Tum, ngày 26 tháng 3 năm 2018



THÔNG BÁO
V/v đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ
cấp tỉnh thực hiện năm 2019

Thực hiện Công văn số 4208/BKHCN-KHTC, ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019; Công văn số 2777/VP-KGVX, ngày 25/12/2018 của Văn Phòng UBND tỉnh về việc tham mưu UBND tỉnh xây dựng báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch KH&CN và xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019.

Để có sở tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thực hiện trong kế hoạch năm 2019, Sở KH&CN Kon Tum thông báo đến các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; các Viện nghiên cứu, Trường Đại học, các tổ chức KH&CN, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thực hiện trong năm 2019.

1. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh

- Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 04/5/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Kon Tum khóa XV thực hiện hiện Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng;
- Nghị quyết số 08-NQ/ĐH, ngày 09/10/2015 Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ XV, Đảng bộ tỉnh Kon Tum;
- Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 02/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh Kon Tum;
- Quyết định số 416/QĐ-UBND, ngày 18/5/2017 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh khu vực biên giới tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến 2030;
- Kết luận số 724-KL/TU, ngày 31/7/2017 của BCH Đảng bộ Khóa XV sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 03-NQ/TU;
- Quyết định số 1261/QĐ-UBND, ngày 25/10/2016 của UBND tỉnh ban hành đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 126/QĐ-UBND, ngày 31/01/2018 về sửa đổi, bổ sung đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 39/QĐ-UBND, ngày 12/01/2018 về việc ban hành Kế hoạch liên kết sản xuất, tiêu thụ một số sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.
- Kế hoạch số 1280/QĐ-UBND, ngày 13/6/2016 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 393/QĐ-UBND, ngày 03/6/2013 của UBND tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-CP, ngày 29/3/2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW; Kế hoạch số 2903/KH-UBND, ngày 27/10/2017 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ “Tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4”.

- Căn cứ vào quy hoạch, kế hoạch phát triển của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong tỉnh; Những vấn đề khoa học và công nghệ đặc biệt quan trọng nhằm giải quyết yêu cầu khẩn cấp của tinh về an ninh, quốc phòng, thiên tai, dịch bệnh và hoặc các nhiệm vụ đặc biệt phát sinh theo yêu cầu của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tinh.

- Định hướng đề xuất nhiệm vụ KH&CN năm 2019 (kèm theo).

2. Nguyên tắc đề xuất nhiệm vụ cấp tinh

- Các nhiệm vụ KH&CN đề xuất đặt hàng phải có địa chỉ ứng dụng rõ ràng và được lãnh đạo các sở, ban, ngành và địa phương cam kết ứng dụng kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Các sở, ban, ngành, địa phương chỉ đạo việc xây dựng và xem xét, lựa chọn các đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tinh phù hợp với định hướng, tiến độ xây dựng kế hoạch KH&CN hàng năm do Sở KH&CN hướng dẫn trong phạm vi thuộc ngành, địa phương quản lý.

3. Xây dựng đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN

- Các tổ chức và cá nhân xây dựng đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN theo mẫu A1-ĐXDH (đối với đề tài); mẫu A2-ĐXDH (đối với dự án SXTN).

- Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố thuộc tinh... xem xét lựa chọn các vấn đề KH&CN quan trọng đáp ứng các yêu cầu đề xuất đặt hàng ưu tiên thực hiện (thông qua Hội đồng tư vấn). Hồ sơ đề xuất đặt hàng bao gồm:

+ Phiếu đề xuất đặt hàng.

+ Biên bản làm việc của Hội đồng tư vấn.

+ Danh mục đề xuất đặt hàng (xếp theo thứ tự ưu tiên đề nghị thực hiện).

Đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tinh gửi về Sở KH&CN, trước ngày 05/5/2018 theo địa chỉ: số 68 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tinh Kon Tum; Email: levanaikt@gmail.com; nguyenvanluat1988@gmail.com.

(Mẫu phiếu đề xuất, đặt hàng được đăng tải trên Website Sở KH&CN Kon Tum: <http://skhcn.kontum.gov.vn>. Chi tiết liên hệ Phòng Quản lý KH, ĐT: 02603.864.726).

Rất mong sự hợp tác của quý cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận: /

- Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố thuộc tinh; các doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân trên địa bàn tinh;
- Các tổ chức KH&CN trong và ngoài tinh;
- Trung tâm TT&TKKHCN (đăng Website);
- Lưu: VT, QLKH.

GIÁM ĐỐC



Trần Thị Tuyết



ĐỊNH HƯỚNG ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số 11 /TB-SKHCN, ngày 26/3/2018
của Sở KH&CN tỉnh Kon Tum)

1. Công nghệ sinh học:

- Chuyển giao, tiếp nhận các quy trình sản xuất các chế phẩm công nghệ sinh học ứng dụng trong các lĩnh vực nông nghiệp, y dược; công nghệ thực phẩm; bảo vệ môi trường và an ninh quốc phòng.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mô, hom, chiết, ghép để sản xuất các giống cây trồng có năng suất, chất lượng cao, sạch bệnh đáp ứng nhu cầu về giống cho sản xuất, tập trung vào các giống cây trồng chủ lực, có lợi thế so sánh của tỉnh như: cao su, cà phê, sắn, mía, rau hoa xứ lạnh,...; các loại cây dược liệu; các loại hoa có giá trị kinh tế cao; các loại cây lâm nghiệp và cây lương thực khác; sản xuất meo nấm giống và phát triển nuôi trồng các loại nấm ăn, nấm dược liệu.

- Triển khai ứng dụng các chế phẩm sinh học trong trồng trọt, chăn nuôi, trong bảo quản, chế biến nông sản, thực phẩm; ứng dụng công nghệ tinh, phôi trong thụ tinh nhân tạo để nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng kháng bệnh của vật nuôi; xử lý môi trường...

2. Lĩnh vực nông nghiệp:

- Nghiên cứu chọn tạo và ứng dụng các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, chống chịu sâu bệnh tốt: lúa, ngô, đậu đỗ; cà phê, cao su, mía, sắn; rau, hoa và cây ăn quả; các giống vật nuôi bò, dê, lợn, giống thủy sản phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng và tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Chuyển giao, ứng dụng các quy trình thâm canh tổng hợp; quản lý sâu bệnh phục vụ sản xuất các đối tượng cây trồng, vật nuôi nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, giảm chi phí đầu vào trên một đơn vị diện tích, phục vụ trong sản xuất nông nghiệp an toàn, nông nghiệp hữu cơ.

- Chuyển giao, ứng dụng các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; các công nghệ và thiết bị sơ chế, bảo quản, chế biến sâu các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tổn thất sau thu hoạch gắn với mô hình chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

3. Lĩnh vực Dược: Nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ KH&CN trong công tác bảo tồn, khai thác, chế biến và phát triển bền vững nguồn dược liệu trên địa bàn tỉnh, với các loài dược liệu có thể mạnh: Sâm Ngọc Linh, Đẳng sâm, Dương quy, Ngũ vị tử, Lan Kim tuyến, Sa nhân, các loại nấm dược liệu,...

4. Lĩnh vực công nghệ thông tin: Nghiên cứu, ứng dụng các sản phẩm/dịch vụ viễn thông/công nghệ thông tin trọng điểm để nâng cao năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đối với các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh.

5. Lĩnh vực Khoa học xã hội và nhân văn: Nghiên cứu bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh gắn với phát triển du lịch.

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 4 năm 2018

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐỀN

Tháng báo số 11TB-SKTON ngày 26/3/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư
về đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ Kế hoạch cấp
tỉnh thời hạn - 2019

Kính chuyên²: PGS Nguyễn Ngọc Viết

Ý kiến của Ban Giám đốc³:

Lai: Ban Khoa 9/182
4

Thời hạn hoàn thành:

Ý kiến của lãnh đạo đơn vị⁴:

Thời hạn hoàn thành:

Ý kiến đề xuất của người giải quyết⁵:

¹ Ghi tên loại; số, ký hiệu; ngày, tháng, năm; cơ quan (tổ chức) ban hành và trích yếu nội dung của văn bản đền.

² Phần này dành cho CVP ĐHĐN: ghi rõ tên của thành viên Ban Giám đốc sẽ cho ý kiến chỉ đạo đối với văn bản đền này

³ Ý kiến phân phối, chỉ đạo giải quyết của Ban Giám đốc ĐHĐN giao đơn vị, cá nhân chủ trì; các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đền (nếu có); thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có) và ngày tháng cho ý kiến phân phối, giải quyết, ký tên.

⁴ Ý kiến phân phối, chỉ đạo giải quyết của lãnh đạo đơn vị giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có) và ngày tháng cho ý kiến, ký tên.

⁵ Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đền của cá nhân và ngày tháng đề xuất ý kiến, ký tên.